

Bản án số: 139/2020/HS-PT
Ngày: 09-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Tuấn Khải

Ông Dương Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm: 1956, nơi sinh Long An. Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); có chồng tên là Trần Văn C1, sinh năm 1956; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án: không; tiền sự: ngày 13/9/2019 bị Công an xã P, huyện C, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 22/9/2019; nhân thân: tại Bản án số 50/2013/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2013, của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Đắk Nông, xử phạt Nguyễn Thị Ngọc T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 18/12/2014; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập:

1. Trần Văn P1, sinh năm: 1977.
2. Trần Thanh N, sinh năm: 1986.
3. Trần Văn L, sinh năm: 1971.

4. Nguyễn Trường T1, sinh năm: 1983.

Cùng cư trú: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

5. Trần Thanh H, sinh năm: 1977.

6. Phan Tấn M, sinh năm: 1975.

Cùng cư trú: Ấp Bắc, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Long An.

7. Trương Công T2, sinh năm: 1985; cư trú: Ấp T3, xã T4, huyện C, tỉnh Long An.

8. Trần Hồng S, sinh năm: 1977; cư trú: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

9. Nguyễn Thành S1, sinh năm: 1992; cư trú: Ấp V, xã P2, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, Nguyễn Thị Ngọc T là người có tiền sự về hành vi đánh bạc, đến nhà của Trần Văn L (Đen), ngụ ấp 1, xã P, huyện C để tìm Nguyễn Thị K đóng hui. Khi đến nhà L, T nhìn thấy Trương Công T2, Nguyễn Trường T1, Nguyễn Thành S1, Trần Văn P1 và Trần Thanh N cũng có mặt tại nhà L. Sau đó, T, T2, T1, Thành S1 và P1 rủ nhau chơi đánh bài ăn tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, N lấy 01 bộ bài để mọi người chơi đánh bài tại nhà sau của L. Hình thức chơi bài như sau: bài Tây 52 lá, mỗi người làm cái 01 ván rồi xoay vòng cho người chơi bài khác, người làm cái trực tiếp thắng thua với những người còn lại, mỗi người chơi được chia 03 lá bài, một ván mỗi người đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, ai làm cái thắng tùy theo số tiền thắng ít hay nhiều thì đưa tiền xâu cho N từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. Chơi được khoảng 10 phút, thì có Trần Thanh H tham gia T 01 tụ bài, trong lúc chơi thì có Phan Tấn M và S tham gia kẻ bài vào các tụ bài chính. T sử dụng 1.550.000 đồng, H sử dụng 200.000 đồng, P1 sử dụng 120.000 đồng, Thành S1 sử dụng 100.000 đồng, M sử dụng 100.000 đồng, T2 sử dụng 100.000 đồng, T1 sử dụng 200.000 đồng và Hồng S sử dụng 150.000 đồng để tham gia đánh bài. N hưởng lợi được số tiền 150.000 đồng. Chơi đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Công an xã P, huyện C, đến kiểm tra thu giữ: 01 bộ bài Tây 49 lá và số tiền 2.100.000 đồng. Riêng các đối tượng tham gia đánh bài đã tẩu thoát, chỉ còn lại bà T tại nhà L. Sau đó, Công an xã P, huyện C mời các đối tượng tham gia đánh bài về làm việc, các đối tượng đã thừa nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T kháng cáo xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bản thân bị bệnh nên bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Bị cáo thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo hoặc cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo kháng cáo có cung cấp T tình tiết mới hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị bệnh là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo lớn tuổi, bị bệnh, có trình độ thấp nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng có khả năng cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Như vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt bị cáo 01 năm 6 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T kháng cáo trong thời hạn của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, tại nhà của Trần Văn L, thuộc Ấp 1, xã P, huyện C, Nguyễn Thị Ngọc T cùng Trương Công T2, Nguyễn Trường T1, S1, S, Trần Văn P1, Trần Thanh H và Phan Tấn M, tham gia đánh bạc với hình T2 đánh bài cào ăn tiền, mỗi ván người chơi đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.520.000 đồng. Đối với Nguyễn Thị Ngọc T đã bị Công an xã P, huyện C, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 13 tháng 9 năm 2019 (Chưa được xóa). Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo: Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo T 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo có cung cấp tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân lớn tuổi, bị bệnh có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đã lớn tuổi, bị bệnh, có trình độ thấp nên đối với bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng có khả năng giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Như vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An về hình phạt, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Long An nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T về Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Long An theo dõi, giám sát việc bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng